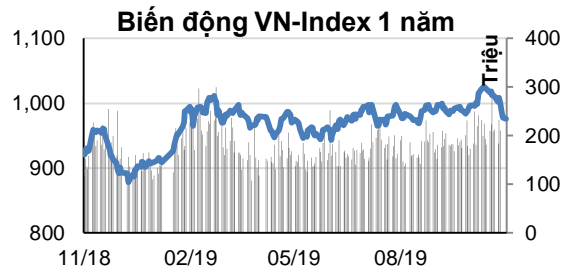


Biến động thị trường

	25/11	1N (%)	1T (%)
VN Index	976.35	-0.1%	-2.0%
GTGD	3,904	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	63	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	25/11	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	2.17%	2.34%	2.79%
Lãi suất TPCP 3 năm	2.34%	2.56%	2.98%
Lãi suất TPCP 10 năm	3.68%	3.73%	4.19%
Dầu WTI (USD/thùng)	57.82	56.66	54.17
Vàng (USD/oz)	1,459	1,506	1,495

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

Quý	3Q19	2Q19	1Q19
GDP (% n/n)	7.31	6.73	6.82
FDI giải ngân (tỷ USD)	5.12	4.98	4.12
Tháng	10/19	09/19	08/19
CPI (% n/n)	2.24	2.44	2.26
PMI	50	50.5	51.4
Xuất khẩu (% n/n)	-0.79	10.68	10.41
Nhập khẩu (% n/n)	3.47	11.77	5.87

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	16.0	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Chuyên viên phân tích

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hie.u.ttm@kisvn.vn

Tiêu dùng thiết yếu thành điểm nhấn

Mặc dù thị trường chứng khoán vẫn điều chỉnh nhưng mức giảm đã thu hẹp đáng kể trong phiên nhờ lực cầu bắt đáy trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đặc biệt là thực phẩm thiết yếu.

Chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0.15%, đóng cửa ở mức 976.35 điểm. Khối lượng giao dịch suy giảm còn 189 triệu cổ phiếu, tương đương 3,904 tỷ đồng giá trị. Độ rộng thị trường tiêu cực với 159 mã giảm so với 116 mã tăng. Tuy nhiên, trên sàn HNX chỉ số đại diện lại tăng nhẹ 0.37% lên 103.46 điểm.

Bất động sản, dầu khí suy giảm mạnh hơn thị trường với tâm điểm là các cổ phiếu PVD (-1.0%), PVT (-1.1%), PVS (-1.7%), VIC (-0.2%), VHM (-0.3%), VRE (-2.9%), NLG (-0.9%) và DXG (-4.7%). Bên cạnh đó, BID (-1.2%), REE (-1.0%) và VCB (-1.2%) trong rổ VN30 lại điều chỉnh mạnh.

Ngược lại, thực phẩm thiết yếu lại tăng trưởng nhờ lực cầu, tâm điểm là MSN và VNM tăng 1.2% và 1.4%. Ngoài ra, BVH (+1.6%), CTD (+1.6%), EIB (+2.0%), FPT (+1.0%), PNJ (+1.5%) và TCB (+1.0%) tăng mạnh.

Nhà đầu tư nước ngoài đảo chiều mua ròng với giá trị 63 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này mua mạnh E1VFN30 với giá trị là 68 tỷ đồng. Về phía bán, VCB, VCI và SSI đứng đầu danh sách.

Mặc dù áp lực bán suy giảm trong phiên, nhưng tâm lý thị trường vẫn thận trọng vì xu hướng giảm đang hình thành. Do đó, nhà đầu tư nên giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục, đứng ngoài quan sát và chờ đợi tín hiệu xác nhận giai đoạn phục hồi tiếp theo.

Điểm tin

Tỷ lệ dư nợ cho vay trên tổng tiền gửi (LDR) sẽ được thay đổi trong năm tới. Theo thông tư 22/2019/TT-NHNN mới nhất, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020, tỷ lệ tối đa LDR được quy định ở mức 85% áp dụng cho tất cả các ngân hàng thương mại. Trong thông tư 36 hiện hành, tỷ lệ LDR đối với ngân hàng thương mại nhà nước là 90%, 80% đối với các nhóm ngân hàng khác.

Bên cạnh đó, tỷ lệ tối đa sử dụng vốn ngắn hạn tài trợ các khoản cho vay trung và dài hạn cũng được điều chỉnh giảm. Cụ thể, tỷ lệ tối đa trên được áp dụng từ 1/1/2020-30/9/2020 là 40%, 37% trong 1/10/2020-30/9/2021, 34% trong 1/10/2021-30/9/2022, và dưới 30% từ tháng 10/2022. Do đó, các ngân hàng thương mại sẽ phải thu hút thêm các khoản tiền gửi ngắn hạn, hoặc phải giảm các khoản cho vay trung dài hạn.

CTD bị xử phạt thuế hơn 2.3 tỷ đồng. Cục thuế TP HCM xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Coteccons (HOSE: CTD) số tiền hơn 2.3 tỷ đồng với các lý do truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp, phạt vi phạm hành chính về thuế và chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Hiện công ty đã hoàn tất nghĩa vụ thuế. (CTD)

NVL chuyển nhượng toàn bộ cổ phần công ty TNHH đầu tư và phát triển Phước Long. Hội đồng quản trị tập đoàn Novaland (HOSE: NVL) vừa thông qua nghị quyết chuyển nhượng toàn bộ cổ phần công ty TNHH đầu tư và phát triển Phước Long. Hiện, NVL đang nắm giữ 99.99% cổ phần công ty này tương đương 469 tỷ đồng vốn điều lệ. (HOSE)

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	976.35	-1.43	-0.1%	SL CP tăng giá	116
KLGD ('000 cổ phiếu)	189,316	-40,075	-17.5%	SL CP giảm giá	159
GTGD (tỷ VND)	3,904	-1,617	-29.3%	SL CP không đổi	104

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VNM	122,900	1,400	0.72
MSN	71,500	1,000	0.34
TCB	23,300	250	0.26
BVH	72,100	1,200	0.25
PLX	59,000	600	0.23

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	84,500	-1,000	-1.091
VRE	33,800	-1,000	-0.685
BID	39,700	-500	-0.503
SAB	233,000	-2,000	-0.377
VHM	93,200	-300	-0.296

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	24,900	33.17	817.6
VHM	93,200	2.30	213.8
VCB	84,500	1.45	121.8
VRE	33,800	3.42	116.9
HPG	22,250	4.23	94.0

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	0.8%	0.10
Năng lượng	0.7%	0.19
TD thiết yếu	0.4%	0.68
Nguyên vật liệu	0.3%	0.09
Khác	0.2%	0.00

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Bất động sản	-0.5%	-1.35
Tài chính	-0.4%	-0.95
Công nghiệp	-0.3%	-0.26
TD không thiết yếu	-0.0%	-0.01

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	103.46	0.38	0.4%	SL CP tăng giá	103
KLGD ('000 cổ phiếu)	27,937	2,394	9.4%	SL CP giảm giá	61
GTGD (tỷ VND)	349	-2	-0.7%	SL CP không đổi	202

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	23,400	200	0.33
MBG	41,400	3,700	0.07
TIG	6,200	500	0.04
TNG	15,100	800	0.04
MBS	15,600	900	0.03

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PVS	17,700	-300	-0.08
PGS	28,800	-1,900	-0.06
VCS	83,300	-700	-0.02
PVX	1,100	-100	-0.02
CTX	11,100	-900	-0.02

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	23,400	1.95	45.5
NVB	9,100	3.01	27.3
PVS	17,700	1.26	22.6
MBG	41,400	0.50	20.1
SHB	6,400	2.10	13.4

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	1.8%	0.05
Tài chính	1.0%	0.41
TD thiết yếu	0.5%	0.02
Công nghiệp	0.3%	0.04
Bất động sản	0.1%	0.02

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-2.4%	-0.00
Năng lượng	-1.8%	-0.14
Nguyên vật liệu	-0.5%	-0.03
Y Tế	-0.4%	-0.01
Dịch vụ tiện ích	-0.4%	-0.00

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
E1VFN30	14,910	68.3	0.1	68.2
DHC	39,500	17.0	0.1	16.8
VHM	93,200	26.3	10.6	15.7
KDH	26,350	13.5	0.1	13.4
VNM	122,900	39.7	27.9	11.9

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VCB	84,500	38.5	94.4	-56.0
VCI	33,100	1.9	13.9	-12.0
SSI	20,250	0.3	7.8	-7.5
STB	10,150	0.0	6.1	-6.1
NT2	22,800	0.0	5.2	-5.2

HNX

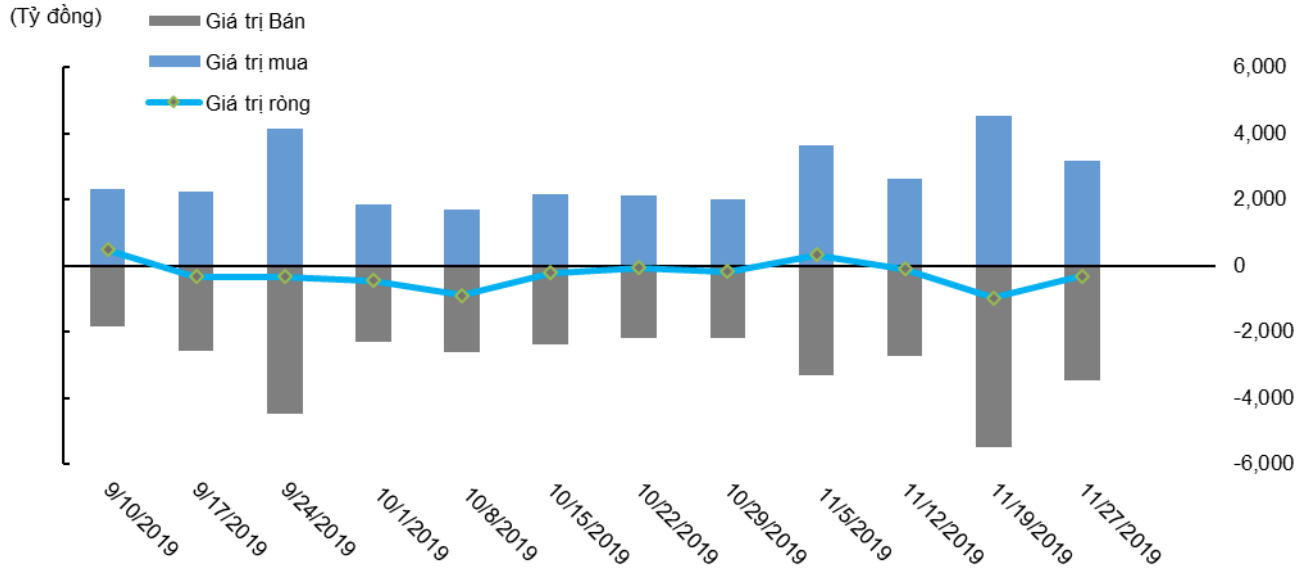
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHB	6,400	2.2	0.0	2.2
TIG	6,200	2.1	0.1	1.9
IDJ	7,300	1.1	0.0	1.1
BAX	44,900	0.6	0.0	0.6
AMV	21,000	0.5	0.0	0.5

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	17,700	0.0	3.8	-3.8
PGS	28,800	0.0	1.5	-1.5
TNG	15,100	0.3	0.6	-0.3
PVX	1,100	0.0	0.2	-0.2
WCS	152,900	0.0	0.1	-0.1

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
26/11/2019	06/12/2019	KHP	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3%	300
26/11/2019		TCK	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
27/11/2019		ACS	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
27/11/2019	10/12/2019	CVC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2%	200
27/11/2019	10/12/2019	L12	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6%	600
27/11/2019		VFC	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
28/11/2019	27/12/2019	BID	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
28/11/2019	06/12/2019	THB	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26%	2,630
29/11/2019	19/01/2020	CMD	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
29/11/2019	24/12/2019	CNT	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
29/11/2019	20/12/2019	DBM	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12%	1,200
29/11/2019		GTN	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
29/11/2019	13/12/2019	KDC	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
29/11/2019	21/12/2019	KDM	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
29/11/2019	12/12/2019	RTB	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2%	200
29/11/2019	20/12/2019	SLD		Đại hội Cổ đông Bất thường		

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.